

Ngày thi: 25/04/2022

Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 180 phút

Câu 1 (1,5 điểm): Phát biểu suy nghĩ của Anh/ Chị về ý kiến cho rằng: *Nếu vua Tự Đức thực hiện duy tân nửa cuối XIX, Việt Nam sẽ giữ được độc lập.*

Câu 2 (2,5 điểm): Nêu đặc điểm cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam trong những năm 1858-1884? Vai trò của nhân dân được thể hiện như thế nào trong cuộc kháng chiến?

Câu 3 (2,5 điểm): Hoàn cảnh ra đời, nội dung cơ bản, ý nghĩa của chiếu Cần Vương (13/7/1885)? Vì sao nói: *Chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp lực lượng mà không giữ vai trò quyết định đến sự bùng nổ của phong trào Cần Vương?*

Câu 4 (2,5 điểm): So sánh chủ nghĩa xã hội khoa học và chủ nghĩa xã hội không tưởng (đầu thế kỉ XIX). Từ đó rút ra nhận xét.

Câu 5 (1,5 điểm):

“Vùng lên hỡi các nô lệ của thế gian

Vùng lên hỡi ai cực khổ bần hàn

Sục sôi nhiệt huyết trong tâm đầy chứa rồi

Quyết phen này sống chết mà thôi

Chế độ xưa ta mau phá sạch tan tành

Toàn nô lệ vùng đứng lên đi

Nay mai cuộc đời của toàn dân khác xưa

Bao nhiêu lợi quyền ắt qua tay mình

Đấu tranh này là trận cuối cùng

Kết đoàn lại để ngày mai

Lanh-te-rơ-na-xi-on-na-lơ (L' International) sẽ là xã hội tương lai”

(“Quốc tế ca” – Lời Pháp: Ô-giê-n Pô-chi-ê/ Lời Việt: Hồ Chí Minh)

- Dựa vào sự kiện Công xã Pa-ri (1871), hãy giải thích nội dung bài “Quốc tế ca”.
- Từ nguyên nhân thất bại của công xã Pa-ri, Hồ Chí Minh đã rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

-----Hết-----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU 10 SỬ

Câu 1 (1,5 điểm): Phát biểu suy nghĩ của Anh/ chị về ý kiến cho rằng: *Nếu vua Tự Đức thực hiện duy tân cuối XIX, Việt Nam sẽ giữ được độc lập.*

Ý	NỘI DUNG	Điểm
	- Khẳng định ý kiến cho rằng <i>nếu Tự Đức thực hiện duy tân cuối XIX, Việt Nam sẽ giữ được độc lập là chưa hoàn toàn đúng</i> vì việc thực hiện cải cách này mới chỉ cho thấy Việt Nam có khả năng giữ được độc lập chứ không thể khẳng định Việt Nam sẽ giữ được độc lập”	0,25
	- Khái quát về các đề nghị cải cách tiêu biểu: Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch, Nguyễn Huy Tế...	0,25
	- <i>Việc thực hiện cải cách giúp Việt Nam có khả năng giữ được độc lập vì:</i> + Các cải cách có nội dung tiến bộ, diễn ra trên nhiều lĩnh vực: chính trị- kinh tế- văn hóa- xã hội; thể hiện cái nhìn thức thời của các sĩ phu yêu nước + Đáp ứng yêu cầu của tình hình VN (khủng hoảng trầm trọng trên nhiều mặt), phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân + Các cải cách nếu được thực hiện sẽ góp phần làm thay đổi bộ mặt quốc gia, nâng cao tiềm lực, vị thế đất nước, từ đó có thể giúp Việt Nam chống lại sự xâm lược của chủ nghĩa đế quốc, + Tấm gương của Xiêm, Nhật Bản nhờ cải cách kịp thời, phù hợp đã thoát khỏi họa xâm lược của CNDQ	0,5
	- <i>Trong bối cảnh đất nước và thế giới cuối thế kỉ XIX, việc thực hiện cải cách dù có thành công cũng khó giữ được độc lập vì:</i> + Chủ nghĩa tư bản đang trên đà thắng thế, tiềm lực rất mạnh, ráo riết đẩy mạnh xâm lược thuộc địa... + Chế độ phong kiến ở khu vực nói chung và VN nói riêng ngày càng lún sâu vào khủng hoảng, suy yếu trầm trọng... + Các đề nghị cải cách tuy tiến bộ nhưng lẻ tẻ, rời rạc, chưa xuất phát từ cơ sở bên trong, thiếu tính khả thi... → nếu có thực hiện cũng không thể mang lại hiệu quả như mong muốn	0,5

Câu 2 (2,5 điểm): Nêu đặc điểm cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam trong những năm 1858-1884? Vai trò của nhân dân được thể hiện như thế nào trong cuộc kháng chiến?

Ý	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Đặc điểm cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt nam trong những năm 1858-1884	1,75đ
	- <i>Nguyên nhân:</i> xuất phát từ truyền thống yêu nước, khát vọng sống hòa bình trong một quốc gia phong kiến độc lập ... - <i>Phát triển qua 2 giai đoạn:</i>	0,25

	+ Từ 1858-1862: nhân dân cùng với triều đình phối hợp chống Pháp. + Từ 1862 đến 1884: cuộc kháng chiến của nhân dân tách ra khỏi triều đình trở thành một phong trào độc lập. - <i>Nhiệm vụ</i> : có sự chuyên hóa từ làm nhiệm vụ dân tộc là chính sang làm nhiệm vụ dân tộc kết hợp với nhiệm vụ giai cấp (chống thực dân Pháp, chống phong kiến đầu hàng). - <i>Lãnh đạo</i> : trước 1862 là giai cấp phong kiến. Từ sau năm 1862, khi giai cấp phong kiến đầu hàng, lãnh đạo là các cá nhân, sĩ phu yêu nước. - <i>Lực lượng tham gia</i> : đông đảo gồm sĩ phu, văn thân, quần chúng nhân dân (chủ yếu là nông dân). - <i>Quy mô, hình thức đấu tranh</i> : hình thức đấu tranh phong phú, quy mô rộng lớn, dùng chủ yếu là đấu tranh vũ trang. - <i>Kết quả</i> : thất bại do thiếu đường lối kháng chiến đúng đắn, thiếu sự lãnh đạo thống nhất trong cả nước, sự phản bội của triều Nguyễn, một bộ phận lãnh đạo nghĩa quân khi gặp thất bại đã nản chí, đầu hàng...	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
2	Vai trò của nhân dân trong cuộc kháng chiến	0,75
	- Là lực lượng chính phối hợp với quân đội triều đình hoặc tự đứng lên đấu tranh vũ trang chống Pháp với những hình thức, phương pháp phong phú - Góp phần tiêu hao sinh lực địch, làm chậm quá trình xâm lược, tạo thời cơ phản công quân Pháp (<i>học sinh nêu dẫn chứng...</i>); để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu...	0,25 0,5

Câu 3 (2,5 điểm)

Hoàn cảnh ra đời, nội dung cơ bản, ý nghĩa của chiếu Cần Vương? Vì sao nói: chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp mà không giữ vai trò quyết định đến sự bùng nổ của phong trào Cần Vương?

Ý	Nội dung	Điểm
1	Hoàn cảnh ra đời, nội dung cơ bản, ý nghĩa của chiếu Cần Vương	1,5đ
	- Hoàn cảnh ra đời: + Với Hiệp ước Hác măng và Patonôt, Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam, biến nhà Nguyễn thành bù nhìn, mâu thuẫn dân tộc ngày càng gay gắt... + Nội bộ triều đình Huế phân hóa mạnh giữa phe chủ chiến và phe chủ hòa ... Phe chủ chiến chuẩn bị tích cực cho cuộc chiến đấu lâu dài nhưng bị lộ nên buộc phải tiến hành cuộc tấn công quân Pháp ở kinh thành Huế trước dự kiến (7/1885). + Cuộc phản công thất bại, Tôn Thất Thuyết phải đưa Hàm Nghi rời kinh thành và hạ chiếu Cần Vương lần đầu tiên vào ngày 13/7/1885... - Nội dung cơ bản: + Tố cáo âm mưu xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp, sự phản bội của 1 bộ phận quan lại trong triều đình, tính bất hợp pháp của triều đình Đồng Khánh ...	0,5 0,5

	<p>+ Kêu gọi, khích lệ văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên chống Pháp, giành lại độc lập dân tộc.</p> <p>- Ý nghĩa:</p> <p>+ Khơi dậy tinh thần yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, thúc đẩy nhân dân đứng lên chống Pháp hưởng ứng chiếu Cần Vương, tạo thành 1 phong trào đấu tranh vũ trang rộng lớn, kéo dài đến 1896.</p> <p>+ Giải tỏa những vướng mắc trong tâm lý của bộ phận văn thân, sĩ phu yêu nước tôn thờ tư tưởng “trung quân ái quốc”</p>	0,5
2	<p>Vì sao nói chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp chứ không giữ vai trò quyết định đến sự bùng nổ của phong trào Cần Vương</p>	1,0
	<p>- <i>Chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp vì:</i></p> <p>+ <i>Xét về bối cảnh bùng nổ:</i> Phong trào Cần Vương là sự tiếp tục phong trào kháng chiến chống Pháp xâm lược ở giai đoạn trước... Tinh thần yêu nước và ý chí đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân chính là mạch ngầm nuôi dưỡng phong trào, là chỗ dựa cho phái chủ chiến trong triều hành động. Chiếu Cần Vương chỉ là khởi nguồn cho mạch ngầm ấy tiếp tục chảy...</p> <p>+ <i>Xét về mục đích của phong trào:</i> Mục đích lớn nhất là đánh giặc cứu nước, đó là yêu cầu chung của cả dân tộc chứ không chỉ là “Cần vương” - giúp vua, thực hiện nghĩa vụ “trung quân”, đánh đuổi quân xâm lược Pháp để khôi phục nhà nước phong kiến đã sụp đổ...</p> <p>+ <i>Chiếu Cần Vương ra đời đã trở thành ngọn cờ tập hợp các lực lượng yêu nước:</i></p> <p>→ Bộ phận văn thân sĩ phu: giải tỏa được mâu thuẫn giữa trung quân với ái quốc. Yêu nước lúc này đồng nghĩa với giúp vua cứu nước--> hăng hái tham gia phong trào</p> <p>→ Nhân dân được tập hợp trong một tổ chức --> tham gia đông đảo hơn, nhiệt tình hơn, sôi nổi hơn</p> <p>+ <i>Năm 1888, khi Hàm Nghi bị bắt, phong trào không tàn lụi mà tiếp tục phát triển, quy tụ trong những cuộc khởi nghĩa lớn ...</i></p> <p>--> Chiếu Cần Vương chỉ là ngọn cờ tập hợp chứ không giữ vai trò quyết định đến sự bùng nổ của phong trào.</p>	0,25 0,25 0,25

Câu 4 (2,5 điểm): So sánh nội dung học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học và chủ nghĩa xã hội không tưởng (đầu thế kỉ XIX). Từ đó rút ra nhận xét.

Ý	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	So sánh nội dung học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học và chủ nghĩa xã hội không tưởng (đầu thế kỉ XIX)	2,0
	<p>Giống nhau:</p> <p>- Đều là hai học thuyết về xây dựng một xã hội mới. Những người đề ra học thuyết đều thấy sự bất công của chế độ tư bản và mong ước một xã hội tốt đẹp hơn</p>	0,5

	- Điều có ý thức bảo vệ quyền lợi cho những người lao động, giải phóng họ khỏi ách áp bức bóc lột của CNTB								
	<table border="1"> <tr> <td colspan="2">Khác nhau</td> <td rowspan="3">1,5</td> </tr> <tr> <td>Chủ nghĩa xã hội không tưởng</td> <td>Chủ nghĩa xã hội khoa học</td> </tr> <tr> <td> <ul style="list-style-type: none"> - Không thấy được bản chất của CNTB và quy luật phát triển của chế độ ấy - Không thấy được sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản, không vạch ra được con đường giải phóng người lao động - Phủ nhận đấu tranh giai cấp - Mọi ý định cải tạo xã hội đều là không tưởng </td> <td> <ul style="list-style-type: none"> - Thấy được bản chất của CNTB là nguồn gốc sâu xa của mọi bất công, là chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất - Xác định được vai trò lịch sử của giai cấp vô sản và vạch ra con đường để giải phóng cho nhân dân lao động nói chung - Đề cao đấu tranh giai cấp là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội - Giai cấp vô sản được trang bị lí luận cách mạng dưới sự lãnh đạo của một chính đảng độc lập sẽ thực hiện thắng lợi cuộc đấu tranh cách mạng xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa </td> </tr> </table>	Khác nhau		1,5	Chủ nghĩa xã hội không tưởng	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<ul style="list-style-type: none"> - Không thấy được bản chất của CNTB và quy luật phát triển của chế độ ấy - Không thấy được sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản, không vạch ra được con đường giải phóng người lao động - Phủ nhận đấu tranh giai cấp - Mọi ý định cải tạo xã hội đều là không tưởng 	<ul style="list-style-type: none"> - Thấy được bản chất của CNTB là nguồn gốc sâu xa của mọi bất công, là chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất - Xác định được vai trò lịch sử của giai cấp vô sản và vạch ra con đường để giải phóng cho nhân dân lao động nói chung - Đề cao đấu tranh giai cấp là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội - Giai cấp vô sản được trang bị lí luận cách mạng dưới sự lãnh đạo của một chính đảng độc lập sẽ thực hiện thắng lợi cuộc đấu tranh cách mạng xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa 	
Khác nhau		1,5							
Chủ nghĩa xã hội không tưởng	Chủ nghĩa xã hội khoa học								
<ul style="list-style-type: none"> - Không thấy được bản chất của CNTB và quy luật phát triển của chế độ ấy - Không thấy được sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản, không vạch ra được con đường giải phóng người lao động - Phủ nhận đấu tranh giai cấp - Mọi ý định cải tạo xã hội đều là không tưởng 	<ul style="list-style-type: none"> - Thấy được bản chất của CNTB là nguồn gốc sâu xa của mọi bất công, là chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất - Xác định được vai trò lịch sử của giai cấp vô sản và vạch ra con đường để giải phóng cho nhân dân lao động nói chung - Đề cao đấu tranh giai cấp là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội - Giai cấp vô sản được trang bị lí luận cách mạng dưới sự lãnh đạo của một chính đảng độc lập sẽ thực hiện thắng lợi cuộc đấu tranh cách mạng xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa 								
2	<p>Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do thiếu cơ sở lí luận khoa học, CNXH không tưởng không thể thực hiện được. Ngược lại, CNXH khoa học có khả năng thực hiện được vì mang tính khoa học, phù hợp với quy luật phát triển của lịch sử. - Liên hệ ... 	0,5							

Câu 5 (1,5 điểm):

Vùng lên hỡi các nô lệ của thế gian

Vùng lên hỡi ai cực khổ bần hàn

Sục sôi nhiệt huyết trong tâm đầy chứa rồi

Quyết phen này sống chết mà thôi

Chế độ xưa ta mau phá sạch tan tành

Toàn nô lệ vùng đứng lên đi

Nay mai cuộc đời của toàn dân khác xưa

Bao nhiêu lợi quyền ắt qua tay mình

Đấu tranh này là trận cuối cùng

Kết đoàn lại để ngày mai

Lanh-te-rơ-na-xi-on-na-lơ (L' International) sẽ là xã hội tương lai

(“Quốc tế ca” – Lời Pháp: O-giê-n Pô-chi-ê/ Lời Việt: Hồ Chí Minh)

- Dựa vào sự kiện Công xã Pa-ri, hãy giải thích nội dung bài “Quốc tế ca”
- Từ nguyên nhân thất bại của công xã Pa-ri, Hồ Chí Minh đã rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam

Ý	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	<p><i>Dựa vào sự kiện Công xã Pa-ri giải thích nội dung bài “Quốc tế ca”</i></p> <p>+ 4 câu đầu: nói về cuộc cách mạng ngày 18/3/1871</p> <p>+ 4 câu tiếp: Thành lập Hội đồng công xã ngày 28 tháng 3 năm 1871 và xây dựng chính quyền do dân và vì dân</p> <p>+ 3 câu cuối: nói về cuộc đấu tranh anh dũng của chiến sĩ công xã và nhân dân Pháp để bảo vệ Công xã Pa-ri, khẳng định công xã Pa-ri sẽ là mô hình xã hội tương lai tốt đẹp nhất cho loài người...</p>	0,5
2	<p><i>- Nguyên nhân thất bại của công xã Pa-ri</i></p> <p>+ Giai cấp công nhân chưa đủ mạnh, chưa có một chính Đảng có khả năng lãnh đạo cách mạng</p> <p>+ Công xã phạm sai lầm: bỏ lỡ thời cơ, thiếu kiên quyết trấn áp kẻ thù, để Chi-e chạy về Vec-xai lập chính phủ; không tịch thu ngân hàng của giai cấp tư sản ở Pa-ri để kẻ thù bí mật chuyển tiền cho Chi-e mua vũ khí đàn áp cách mạng; chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của liên minh công nông</p> <p>+ Chủ nghĩa tư bản và giai cấp tư sản Pháp còn mạnh, dựa vào Đức để chống lại nhân dân</p>	0,5
3	<p><i>- Hồ Chí Minh đã nghiên cứu kỹ lịch sử công xã Pa-ri và rút ra bài học quý báu cho CMVN như thành lập chính đảng của giai cấp công nhân, xây dựng liên minh công nông vững chắc, bài học về giải quyết vấn đề thời cơ, về giành và giữ chính quyền ...</i></p>	0,5